

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2021/HS-ST

Ngày 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Khel

Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **130/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối** với bị cáo:

Trương Dũng T (Tên gọi khác: S); sinh ngày 18/01/1988; Tại Sóc Trăng; Ở: đường số 3, Khu dân cư L, đường A, Khóm H, Phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Dũng Sĩ (chết) và bà Vương Thanh M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành xong ngày 12/3/2020, chưa được xóa tiền sự; Về nhân thân: vào ngày 09/9/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 09/11/2014, đã được xóa án tích; Vào ngày 31/7/2018 bị Công an phường 3, thành phố Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi phạm cấp T sản với số tiền 1.500.000 đồng, đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ từ 28 tháng 7 năm 2021 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Vương Thanh M, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Chỗ ở: đường số 3, Khu dân cư L, đường A, Khóm H, Phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2021, Trương Dũng T đang ở nhà tại số 17B2, đường số 3, khu dân cư Lê Thìn, đường An Dương Vương, phường 10, thành phố Sóc Trăng, thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô biển số 83PT-372.47 đến khu vực trước Bưu điện tỉnh Sóc Trăng, phường 1, thành phố Sóc Trăng. Tại đây, T điện thoại cho một người tên Tú Le (không nhớ số điện thoại cụ thể) để hỏi mua ma túy thì có một người phụ nữ bắt máy, T nói người phụ nữ làm cho một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến một căn nhà màu xám ở cuối hẻm vườn xoài, đường Tôn Đức Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, thì được một người phụ nữ bán cho một gói ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm bên tay trái và điều khiển xe mô tô về nhà để sử dụng, khi đến khu vực bên hông Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản, đường Ngô Gia Tự, khóm 4, phường 6, thành phố Sóc Trăng, thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra và phát hiện T đang cầm một gói ma túy trên tay trái nên bắt giữ T cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 125/GĐMT-PC09, ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Trương Dũng T ngày 28/7/2021 qua giám định là ma túy, có khối lượng là 0,5825 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS.TPST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trương Dũng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Dũng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T; đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Vật chứng là hàng cấm cần tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong vụ số 125/GĐMT-PC09, ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam.

- Trả lại cho bị cáo Trương Dũng T một điện thoại di động màu xanh – đen, có chữ Mastel;

- Trả lại cho bà Vương Thanh M một xe mô tô màu xám, nhãn hiệu Halim, biển số 83PT-372.47.

Tại tòa, bị cáo T thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo thực hiện, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trương Dũng T khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83PT-372.47 từ nhà đến nhà ở cuối hẻm Vườn Xoài, đường Tôn Đức Thắng, phường 6, thành phố Sóc Trăng để mua một gói ma túy của một người phụ nữ (không rõ họ, tên) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà nhưng khi đến khu vực bên hông Trung tâm chăm sóc sức khỏe

sinh sản, đường Ngô Gia Tự, khóm 4, phường 6, thành phố Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Qua giám định là ma túy, có khối lượng 0,5825 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ trên, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trương Dũng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có 01 lần tiền sự: vào ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành xong ngày 12/3/2020, chưa được xóa tiền sự; Về nhân thân: vào ngày 09/9/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 09/11/2014, đã được xóa án tích; Vào ngày 31/7/2018 bị Công an phường 3, thành phố Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Vật chứng là hàng cấm cần tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong vụ số 125/GĐMT-PC09, ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam.

- Trả lại cho bị cáo Trương Dũng Tài một điện thoại di động màu xanh – đen, có chữ Mastel;

- Trả lại cho bà Vương Thanh M một xe mô tô màu xám, nhãn hiệu Halim, biển số 83PT-372.47.

[5]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về mức hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức trung bình như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Dũng T.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Dũng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1. Xử phạt bị cáo Trương Dũng T **01 (một) năm 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong vụ số 125/GĐMT-PC09, ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Dũng T một điện thoại di động màu xanh – đen, có chữ Mastel;

Trả lại cho bà Vương Thanh M một xe mô tô màu xám, nhãn hiệu Halim, biển số 83PT-372.47.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương

